

Bản án số: 71/2021/HS-PT
Ngày: 03-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Chấn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phạm Tấn Tài;
2. Ông Lê Thanh Hoàng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Chu Xuân Tùng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 147/2021/TLPT-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo Chau H, do có kháng cáo của bị hại Neàng S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 121/2021/QĐXXPT-HS ngày 25/10/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2021/HSPT-QĐ ngày 08/11/2021 và Thông báo dời ngày xét xử số 78/2021/TB-XX ngày 22/11/2021.

Bị cáo: **Chau H**, sinh năm 1967; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp P, xã C, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Đạo phật; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: làm ruộng; Cha: Chau H1, sinh năm 1938 (chết); Mẹ: Neáng Ng, sinh năm 1941 (chết); Anh, em ruột: 10 người, bị cáo là người thứ hai; Vợ: Neáng Sóc Ph, sinh năm 1970; Con: 05 người, lớn sinh năm 1984 và nhỏ sinh năm 1994.

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo được cho tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Bà Neàng S, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: ấp P, xã C, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.(có mặt)

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:*

Luật sư: Ông Ngô Văn S – Văn phòng Luật sư Lê Thanh Thuận thuộc đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Neàng S. (có mặt)

* *Phiên dịch viên:* Bà Nguyễn Thị Ph là phiên dịch viên Phòng dân tộc – Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh An Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/9/2020, Chau H từ nhà đi bộ đến khu đất vườn của H thuộc ấp T, xã A, huyện Tịnh Biên để cắt măng, khi đi H có mang theo 01 lưỡi hái dài 40 cm. Cùng lúc này, Neàng S đang ở nhà nhìn thấy H đi đến, do có mâu thuẫn trước nên S từ trong nhà đi ra gặp H hỏi “*Sao ông nói tôi ăn cắp con chó của ông*”, H trả lời “*Tao không nói mày lấy, mất rồi thì bỏ đi, không bắt quả tang thì sao nói được*” rồi hai bên cự cãi nhau qua lại. Tức giận, H dùng tay phải cầm lưỡi hái chém liên tiếp nhiều nhất trúng vùng đầu, cánh tay trái và lưng bàn tay trái của S gây thương tích, S bỏ chạy về nhà được Chau Nho đưa đến Trung tâm y tế huyện Tri Tôn điều trị. Ngày 07/9/2020, S đến Công an xã A trình báo sự việc.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 480/20/TgT ngày 22/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, ghi nhận Neàng S:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo chằm trái kích thước 3.5 x 0.5 cm, đoạn giữa mờ, bờ không thẳng.
- Sẹo mặt sau ngoài 1/3 dưới cánh tay trái kích thước 8.5x 0.1 cm, trên sẹo đầu dưới có đoạn mờ 02 cm, bờ thẳng, sắc gọn.
- Sẹo mặt lưng bàn tay trái kích thước 2.2 x 0.1 cm, hình vòng cung, sắc gọn, gãy dạng đứt bờ trong đốt bàn ngón V bàn tay trái.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 06% (sáu phần trăm). Thương tích do vật sắc gây nên.

Ngày 08/03/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Chau H để điều tra, về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên thu giữ: 01 lưỡi hái có chiều dài 40 cm, cán bằng gỗ màu nâu dài 10 cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 30 cm.

* Tại Bản Cáo trạng số 12/CT-VKSTB.HS ngày 21/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang, đã truy tố bị cáo Chau H về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Chau H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Chau H 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm, tính từ ngày tuyên án 22/6/2021.

Giao bị cáo Chau H cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng: Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Chau H phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại bà Neàng S số tiền là 18.369.000đ (*mười tám triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn đồng*), nhưng được khấu trừ vào số tiền 10.000.000đ (*mười triệu đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005581 ngày 01/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Bị cáo Chau H phải nộp thêm số tiền 8.369.000đ (*tám triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn đồng*).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý các loại vật chứng khác, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/7/2021 bị hại Neàng S có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét xử phạt bị cáo Chau H về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự thuộc trường hợp chưa đạt và yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 45.540.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị hại Neàng S vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt và tăng bồi thường thiệt hại với số tiền 45.540.000 đồng.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hành vi, phạm tội của bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị hại bà Neàng S có nội dung yêu cầu rõ ràng, gửi trong hạn luật định, nên đủ cơ sở chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, người

bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tuyên phạt bị cáo Chau H 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Về yêu cầu bồi thường thiệt hại: Bị hại Neàng S yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 45.540.000 đồng nhưng không đưa ra được các chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu này. Xét thấy, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng từ mà bị hại cung cấp, các khoản thiệt hại thực tế xảy ra, các khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần và tuyên buộc bị cáo Chau H bồi thường số tiền 18.369.000 đồng cho bị hại là có căn cứ.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của của bị hại Neàng S; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Neàng S trình bày ý kiến:

Về tội danh, án sơ thẩm tuyên bị cáo Chau H tội “Cố ý gây thương tích” là chưa đúng tội danh. Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, tuy bị hại chưa chết, nhưng bị cáo dùng hung khí nguy hiểm tấn công vào vùng đầu của bị hại, sau khi gây án xong thì bỏ mặc không quan tâm tới bị hại. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội giết người, dù hậu quả chết người có xảy ra hay không. Vì vậy, bị cáo đã phạm tội giết người chưa đạt theo Điều 15 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, tôi cũng không thống nhất với tình tiết người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả do bồi thường 10 triệu đồng là không tương xứng với thiệt hại thực tế. Tại phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Chau H chưa thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo khai không thống nhất trong lời khai ở cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa. Vì vậy, bị cáo chưa thỏa mãn tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về quyết định khung hình phạt, cho 01 năm tù treo chưa tương xứng với hành mức độ phạm tội của bị cáo. Sau khi xử án sơ thẩm bị cáo cũng tiếp tục đe dọa bị hại, vì vậy cho bị cáo hưởng án treo có thể tiếp tục gây ra xô xát với bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian ăn năn, xem xét lại hành vi của mình. Hơn nữa, phần bồi thường thiệt hại cấp sơ thẩm tuyên bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 18.369.000 đồng còn quá thấp, chưa tương xứng với hậu quả xảy ra do bị hại không hiểu tiếng Việt, nên đã giao các chứng từ của bệnh viện cho Công an xã và và đại diện ấp, có xin lại nhưng không được nên không thể cung cấp cho tòa án. Tại thời điểm xảy ra, vì dịch bệnh nên phải điều trị ngoại trú, mua thuốc bên ngoài không có hóa đơn chứng từ nhưng thực tế là có chi phí. Vì các lẽ trên đề nghị Hội đồng xét xử xác định tội danh của bị cáo Chau H là “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự, về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 45.540.000 đồng cho bị hại Neàng S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị hại Neàng S nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Chau H khai nhận thực hiện hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Chau H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. (1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người).

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị hại Neàng S thì thấy:

Bị cáo Chau H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì từ trước, nguyên nhân xuất phát từ việc bị hại đến nhà bị cáo hỏi vì sao bị cáo nghi ngờ bị hại trộm chó của bị cáo, nên dẫn tới hai bên cự cãi, lời qua tiếng lại với nhau. Tức giận, bị cáo H dùng cây lưỡi hái cầm trên tay phải chém bị hại gây thương tích 06%, với thương tích nhẹ, khi bị thương tích bị hại đã bỏ chạy bị cáo cũng không truy đuổi theo để nhằm thực hiện phạm tội đến cùng, với ý thức làm cho bị hại bị thương tích chứ không có ý thức tước đoạt mạng sống của người bị hại, như lời trình bày của bị hại và của Luật sư. Vì vậy, yêu cầu kháng cáo của bị hại và ý kiến của Luật sư đề nghị xử phạt bị cáo Chau H về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá toàn diện tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo; tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khắc phục một phần hậu quả với số tiền 10.000.000 đồng; là người dân tộc thiểu số Khmer, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng có xác nhận của Công an xã C, huyện Tri Tôn và tuyên phạt bị cáo Chau H 01 năm tù, nhưng cho bị cáo được

hưởng án treo là phù hợp với quy định Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao là thỏa đáng, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo, nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới, ngoài các tình tiết đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại Neàng S.

* Về phần trách nhiệm dân sự:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên đã tuyên buộc bị cáo Chau H phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại bà Neàng S số tiền là 18.369.000 đồng bao gồm: tiền chi phí thuốc điều trị và viện phí, tiền xe di chuyển, tiền ăn của người bệnh và dưỡng bệnh, tiền mất thu nhập thực tế, tiền ăn của người nuôi bệnh, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần trên cơ sở các tài liệu, chứng từ do bị hại cung cấp là có căn cứ, phù hợp với thực tế và pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại bà Neàng S giữ nguyên yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 45.540.000 đồng, nhưng không cung cấp được bất cứ tài liệu, chứng cứ nào mới để chứng minh yêu cầu của mình, nên không được chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giữ nguyên bản án sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[4] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại Neàng S.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo.

Xử phạt: Bị cáo Chau H 01 (một) năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án 22/6/2021.

Giao bị cáo Chau H cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người hưởng án treo thay

đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Buộc bị cáo Chau H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại Neàng S số tiền là 18.369.000 đồng (*Mười tám triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn đồng*).

Tạm quản lý số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) mà bị cáo Chau H đã tạm nộp theo biên lai thu tiền số 0005581 ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang để đảm bảo cho việc thi hành án.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế độ án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND cấp cao TP HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Tịnh Biên;
- TAND huyện Tịnh Biên;
- CQCSĐT huyện Tịnh Biên;
- Chi cục THADS huyện Tịnh Biên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Tòa Hình sự;
- PV 06-Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Chấn